

Số: /2019/NQ-HĐND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng năm 2019

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông  
từ lớp 3 đến lớp 12 giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU  
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ .....**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng  
11 năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh về việc nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông từ  
lớp 3 đến lớp 12 giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Báo  
cáo thẩm tra số /BC-VHXH ngày tháng năm 2019 của Ban Văn hóa xã hội  
và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết quy định thời lượng học tiếng Anh để nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông từ lớp 3 đến lớp 12 giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí tăng 02 tiết/tuần đối với môn học tiếng Anh tại các trường công lập.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Học sinh các trường phổ thông từ lớp 3 đến lớp 12 (không áp dụng đối với học sinh chuyên Anh).

b) Giáo viên dạy tiếng Anh đạt chuẩn (về kỹ năng nghe, nói) theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại các trường phổ thông.

c) Các tổ chức, cá nhân, cơ quan nhà nước có liên quan

## **Điều 2. Thời lượng học, nguồn kinh phí thực hiện và mục tiêu cụ thể**

1. Thời lượng học tiếng Anh của các cấp học từ lớp 3 đến lớp 12 tại các trường phổ thông theo quy định của Nghị quyết này từ năm học 2019 - 2020 đến năm học 2024 - 2025 như sau:

<b>Cấp học</b>	<b>Lớp</b>	<b>Thời lượng sau khi tăng 2 tiết</b>
Tiểu học	3	6 tiết/ tuần
	4	
	5	
Trung học cơ sở	6	5 tiết/ tuần
	7	
	8	
	9	4 tiết/tuần
Trung học phổ thông	10	5 tiết/ tuần
	11	
	12	

### 2. Tiêu chí và tỷ lệ đánh giá

- Kết quả về kỹ năng nghe và nói trong các kỳ kiểm tra định kỳ thường xuyên và tuyển sinh vào lớp 10.

- Học sinh đạt chuẩn đầu ra theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, cụ thể:

Học xong lớp	Chuẩn	Tỷ lệ % học sinh đạt					
		2019- 2020	2020- 2021	2021- 2022	2022- 2023	2023- 2024	2024- 2025
3	A1.1	25	30	35	40	45	50
4	A1.2	25	25	30	35	40	45
5	A1	20	25	25	30	30	35
6	A2.1	20	25	25	30	30	35
7	A2.2	20	25	25	30	30	35
8	A2.3	15	20	20	25	25	30
9	A2	15	20	20	25	25	30
10	B1.1	15	20	20	20	25	30
11	B1.2	10	15	15	20	20	25
12	B1	10	15	15	20	20	25

### 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách bố trí hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, trường học theo phân cấp ngân sách hiện hành đảm bảo cho việc chi trả cho giáo viên dạy tiếng Anh. Kinh phí thực hiện hàng năm là 28.570.000.000 đồng (Hai mươi tám tỷ, năm trăm bảy mươi triệu đồng). Kinh phí thực hiện giai đoạn 2019 - 2025 là 171.420.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi một tỷ, bốn trăm hai mươi triệu đồng).

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Báo cáo kết quả thực hiện về Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành khung chương trình chung thực hiện cho toàn tỉnh, tiến hành tập huấn đến toàn thể giáo viên Tiếng Anh về khung chương trình tăng 2 tiết, chỉ đạo các trường chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để thực hiện.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành.**

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu khóa VI, kỳ họp thứ ..... thông qua ngày .... tháng .... năm 2019, có hiệu lực từ ngày.... tháng .... năm 2019./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND Quốc hội;
- VPQH, VPCP;
- Ban CTĐB-UBTVQH ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Giáo dục-Đào tạo;
- Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- TTr HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Lưu: VT/CT.HĐND/110b/H1.

**CHỦ TỊCH**